

Bản án số: 115/2021/HS-ST
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Trà.

Bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ Trần Quốc N, sinh ngày 05/4/2001, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T – 1972 và bà Trần Thị Kim H – 1973; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 23/6/2021 cho đến nay (có mặt).

2/ Phạm Trung K (chó con), sinh năm 1999, tại Cần Thơ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thành C – 1976 và bà Nguyễn Thị Trúc L – 1977; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 23/6/2021 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K và N cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Lúc 19 giờ ngày 22/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N gọi điện thoại cho K để nhờ hỏi mua ma túy về sử dụng. K đồng ý và gọi điện cho người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân lai lịch) qua số điện thoại 0397099471 hỏi mua 1.000.000đ ma túy và được hẹn giao ma túy tại chợ Trà Cổ thuộc Khu 5, Thị trấn Tân Phú. N điều khiển xe mô tô biển số 60S5-9943 đến nhà chờ K đến tiệm cầm đồ để cầm điện thoại được 930.000đ. Sau đó K chở N ra gặp N nói thiếu 70.000đ sẽ trả sau. N đưa cho K 01 gói ni long bên trong chứa chất màu trắng, K đưa lại cho N rồi cả hai cùng về rẫy của N. Khoảng 23 giờ 30, Công an xã Phú Thịnh và dân phòng đã tiến hành kiểm tra bắt người phạm tội quả tang đối với N, K.

Tang vật thu giữ: 01 gói ni long bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 xe mô tô biển số 60S5-9943; 01 điện thoại Samsung màu xanh; 02 vỏ thủy tinh; 02 kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 quẹt lửa; 01 điện thoại Sam sung màu ghi.

Vật chứng nghi là chất ma túy được thu giữ, niêm phong và trưng cầu giám định đúng quy định. Kết luận giám định số 1339/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5366 gam, loại: Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4949 gam. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số: 1339/KLGĐ-PC09.

Quá trình điều tra, N, K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số ma túy N nhờ K mua về để sử dụng chứ không có mục đích nào khác. K biết N nhờ mua ma túy và liên hệ với N để mua ma túy.

Cáo trạng số 111/CT-VKSTP-ĐN ngày 09/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Trần Quốc N, Phạm Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng đã mô tả, việc Tòa án xét xử bị cáo là đúng tội danh, không oan sai.

Kiểm sát viên sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Phạm Trung K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 02 nỏ thủy tinh, 02 kéo kim loại; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 bật lửa là vật dụng các bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 điện thoại Samsung màu ghi đã qua sử dụng là phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận cho hành vi của mình và nói lời sau cùng như sau: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hoà nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi, tính chất, mức độ phạm tội: Các bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại đường liên ấp 2 - ấp 7, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Trần Quốc N, Phạm Trung K bị lực lượng công an kiểm tra, khám xét phát hiện trong túi quần bên phải của N có 01 bao thuốc lá Jet bên trong có 01 gói ni long được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy thì bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng. Tại tòa các bị cáo thừa nhận N là người đưa tiền và nhờ K tìm chỗ mua ma túy cho mình. Sau đó N và K cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Chất tinh thể màu trắng qua giám định là Methamphetamine có trọng lượng 0,5366 gam.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để sửa đổi, rèn luyện bản thân sau này không vi phạm nữa.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân:

[4.1] Không có tình tiết tăng nặng;

[4.2] Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Các bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo N đưa tiền và nhờ K tìm chỗ hỏi mua ma túy cho mình. K là người trực tiếp mua ma túy nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, trước và sau khi phạm tội các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 02 nỏ thủy tinh, 02 kéo kim loại; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 bật lửa là vật dụng các bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 điện thoại Samsung màu ghi đã qua sử dụng là phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối tượng tên N là người K khai bán ma túy cho mình, cơ quan điều tra chưa xác định nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 60S5- 9943 chưa xác định được nguồn gốc nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân, loại hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc N; Phạm Trung K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung K 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2021.

Các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 1339/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021 bên trong chứa chất ma túy; 02 nỏ thủy tinh; 02 kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 bật lửa.

Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu xanh; 01 điện thoại Sam sung màu ghi.

Vật chứng được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát huyện Tân Phú;
- CQCSĐT huyện Tân Phú;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Thạnh

